

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 27-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Ông Ninh Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gấm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1980, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1961 và bà Lê Thị L (đã chết); bị cáo có vợ là Lê Thị H và 01 con sinh năm 2003; tiền sự: Không, tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2012/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2012 Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt Lê Văn H 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2016 Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Lê Văn H 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đều (chưa được xoá án tích). Bị cáo bị tạm giữ ngày 16 tháng 3 năm 2020, tạm giam ngày 20 tháng 3 năm 2020; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 16 tháng 3 năm 2020, chị Nguyễn Thị T điều khiển xe ô tô tải loại 1,9 tấn, BKS 15C-230.51 cùng chị Đỗ Thị Y dừng, đỗ trên tỉnh lộ 360 gần cổng chợ An Lão thuộc khu vực tổ dân phố T, thị trấn A, huyện A, Hải Phòng để bán hoa quả. Khi chị T, chị Y xuống xe vận chuyển hoa quả vào chợ thì Lê Văn H đi bộ từ ghé chờ xe buýt trước cổng Ngân hàng Agribank An Lão đến cửa bên lái của xe ô tô. Thấy không có người, cửa xe không khoá nên H mở cửa xe dùng tay phải lấy 01 túi xách có dây đeo chéo, hoạ tiết rằn ri trong cabin ô tô nằm giữa ghé lái và ghé phụ. H cầm túi xách đi về phía Bệnh viện huyện An Lão, vừa đi vừa mở các ngăn túi và lấy được số tiền 13.414.000đ trong túi. Sau đó, H vứt túi xách vào thùng chứa rác của nhà dân ven đường khu vực đối diện Ủy ban nhân dân huyện An Lão, trong túi xách còn có Căn cước công dân, Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị T rồi đến Trung tâm Y tế huyện uống methadone. Tại đây, H gặp Lương Văn H1 là bạn và rủ H1 đi ăn sáng hết 44.000đ. H lấy 44.000đ trong số tiền 13.414.000đ vừa chiếm đoạt được ra thanh toán. Sau đó, H và H1 đi bộ đến ngã tư thị trấn An Lão thì bị công an huyện An Lão kiểm tra. H tự nguyện giao nộp số tiền còn lại là 13.370.000đ trong đó có 04 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ, 54 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ, 12 tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ, 33 tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện An Lão đã truy tìm, thu giữ được 01 túi xách bằng vải rằn ri màu xanh, kích thước (dài 27x rộng 20) cm, mặt trên có 03 ngăn khoá, dây đeo bằng vải màu xanh để trong 01 thùng xốp trắng có kích thước (rộng 40 x dài 60 x sâu 30) cm trên vỉa hè đường Nguyễn Văn Trỗi khu vực đối diện Ủy ban nhân dân huyện An Lão. Kiểm tra trong túi có 01 căn cước công dân số 031180001342, 01 giấy phép lái xe số 3111660139 cùng mang tên Nguyễn Thị T sinh ngày 25 tháng 8 năm 1980, đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐG ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện An Lão kết luận: 01 túi vải màu xanh có quai đeo, hoạ tiết rằn ri, phía trước ngăn túi đầu tiên có chữ “U.S.ARMY” đã qua sử dụng, trị giá 30.000đ (ba mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án ở trên.

Trong quá trình điều tra, Công an huyện An Lão đã trả lại 13.370.000đ, 01 túi vải màu xanh có quai đeo, hoạ tiết rằn ri, phía trước ngăn túi đầu tiên có chữ “U.S.ARMY”, 01 căn cước công dân số 031180001342, 01 giấy phép lái xe số

3111660139 cho bị hại là chị Nguyễn Thị T. Chị T không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 04 tháng 6 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của Lê Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ tang vật và biên bản trích sao camera ngày 16 tháng 3 năm 2020, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐG ngày 19 tháng 3 năm 2020, lời khai bị hại, tang vật vụ án đã thu giữ được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 6 giờ ngày 16 tháng 3 năm 2020, Lê Văn H lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị T lén lút chiếm đoạt 13.414.000đ (mười ba triệu, bốn trăm mười bốn nghìn đồng), 01 túi vải màu xanh có quai đeo, họa tiết rằn ri, phía trước ngăn túi đầu tiên có chữ “U.S.ARMY” trị giá 30.000đ (ba mươi nghìn đồng), 01 căn cước công dân số 031180001342 và 01 giấy phép lái xe số 3111660139 mang tên Nguyễn Thị T đã phạm vào tội trộm cắp tài sản. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích là bản án hình sự sơ thẩm số 37/2012/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2012 Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” và bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2016 Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo thực hiện ngày 16 tháng 3 năm 2020 phải chịu thêm tình tiết tăng nặng định khung là “*tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ ở mức độ nghiêm trọng. Xét cần đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người nhiều lần phạm tội nên cần xác định bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật rất kém.

[6] Từ những nhận định trên thấy: Bị cáo tuy phạm tội không có tình tiết tăng nặng nhưng ý thức chấp hành pháp luật rất kém nên cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Việc áp dụng các điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, hiện tại không có việc làm và không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị T không yêu cầu nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Văn H 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 16 tháng 3 năm 2020).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh